

QUY ĐỊNH

VỀ VIỆC TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC

*(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-CĐCNPY-TCHC, ngày / /2014
của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Công nghiệp Phúc Yên)*

Điều 1. Mục đích

Quy định thống nhất phương pháp và cách thức tiến hành tuyển dụng nhằm tuyển lao động đúng theo yêu cầu, nhiệm vụ được giao của đơn vị sử dụng lao động.

Điều 2. Phạm vi áp dụng

Quy định này áp dụng với việc tuyển mới viên chức tham gia giảng dạy và viên chức phục vụ giảng dạy trong Trường.

Điều 3. Điều kiện của người đăng ký dự tuyển

1. Là người mang quốc tịch Việt Nam, có địa chỉ thường trú tại Việt Nam.
2. Có phẩm chất đạo đức nhân thân tốt, đáp ứng yêu cầu chuyên môn nghiệp vụ của ngạch dự tuyển.
3. Tuổi đời dự tuyển từ đủ 18 đến dưới 50 tuổi.
4. Có đủ sức khoẻ để đảm nhận nhiệm vụ.
5. Không trong thời gian chấp hành kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên.
6. Người đăng ký dự tuyển phải làm hồ sơ dự tuyển nộp cho Hội đồng tuyển dụng (qua phòng Tổ chức – Hành chính) theo quy định.

7. Đối với ngạch giảng viên, giáo viên

a) Phải có bằng Đại học chính quy dài hạn đạt loại khá trở lên (có điểm trung bình chung toàn khoá học đạt từ loại khá trở lên, không thi lại quá 4 môn (trong đó không quá 2 môn chuyên môn), môn dự tuyển phải đạt loại khá, giỏi (thể hiện qua bảng điểm thi lần

1. Đối với các ngành mang tính đặc thù sẽ có quy định riêng trong thông báo tuyển dụng).

Người có bằng Tiến sĩ, Thạc sĩ phù hợp với lĩnh vực được tuyển yêu cầu có bằng đại học chính quy.

b) Về hình thức: không nói ngọng, không nói lắp, không có dị tật, thể hình cân đối;

c) Ứng viên được dự thi không quá hai lần ở cùng một trình độ.

Lưu ý: Giáo viên phải có chứng chỉ sư phạm bậc 1, 2.

8. Đối với ngạch chuyên viên

a) Trình độ

- Tùy theo tính chất của công việc Nhà trường sẽ có qui định cụ thể về trình độ (Đại học, cao đẳng, TCCN...)

b) Về hình thức: không nói ngọng, không nói lắp, không có dị tật, thể hình cân đối;

c) Ứng viên được dự thi không quá hai lần ở cùng một trình độ.

Điều 4. Hình thức tuyển dụng

1. Việc tuyển dụng có thể thông qua thi tuyển hoặc xét tuyển và được thực hiện theo hình thức hợp đồng làm việc.

2. Việc tuyển dụng được tổ chức tuyển theo từng ngạch viên chức (giảng viên, chuyên viên và tương đương, kỹ thuật viên...) và tổ chức thi tuyển.

3. Đối với những bộ môn có số giờ đứng lớp bình quân từ 600 tiết/giảng viên/năm trở lên được Nhà trường xem xét ký một số hợp đồng giảng dạy chờ tuyển dụng.

Điều 5. Ưu tiên tuyển dụng

Các đối tượng sau đây được ưu tiên trong tuyển dụng:

1. Người có văn bằng Tiến sĩ phù hợp với nhu cầu tuyển dụng được tuyển thẳng;

2. Người có văn bằng Thạc sĩ, người tốt nghiệp Đại học đạt loại giỏi, xuất sắc đúng với chuyên ngành đào tạo, phù hợp với nhu cầu tuyển dụng được cộng thêm 20 điểm vào tổng số điểm của các môn thi.

3. Người đã hoàn thành nghĩa vụ quân sự, trí thức trẻ tình nguyện phục vụ nông thôn miền núi từ 2 năm trở lên đã hoàn thành nhiệm vụ được cộng thêm 05 điểm vào tổng số điểm của các môn thi.

4. Đối với vợ, chồng, con của cán bộ, viên chức đang làm việc tại trường hoặc đã có thời gian công tác tại Trường từ 15 năm trở lên tham gia thi tuyển viên chức được cộng thêm 10 điểm vào tổng số điểm của các môn thi. Mỗi gia đình chỉ được tính điểm ưu tiên cho một người

Người dự thi có nhiều tiêu chuẩn ưu tiên thì chỉ lấy điểm ưu tiên cao nhất.

Điều 6. Các môn thi và cách chấm điểm

1. Ngạch giảng viên, giáo viên Trung cấp chuyên nghiệp và Cao đẳng chuyên nghiệp

a) Thi hiểu biết chung, nội dung Luật viên chức năm 2010, Luật giáo dục, các Quy chế đào tạo (CĐCN, TCCN) các quy định nội bộ của Trường (thời gian không quá 90 phút);

b) Môn Ngoại ngữ: (1 trong 4 thứ tiếng: Anh, Nga, Pháp, Trung) trình độ A (thời gian không quá 60 phút); ứng viên thi vào làm giảng viên ngoại ngữ phải thi ngoại ngữ thứ 2 trình độ A;

c) Môn Tin học trình độ A (thời gian thi không quá 45 phút) nội dung Tin học văn phòng;

d) Môn chuyên môn: thi viết trong đề cương (1 đơn vị học trình), giáo viên ngoại ngữ thi tương đương với trình độ ngoại ngữ C;

e) Thi giảng thí sinh đăng ký một chuyên môn; soạn 10 tiết (trong 1 đơn vị học trình) sau đó thực hành 1 bài giảng 45 phút trong 10 tiết đã chuẩn bị theo bốc thăm.

2. Ngạch giảng viên, giáo viên dạy TCN và Cao đẳng nghề

a) Thi hiểu biết chung, nội dung Luật viên chức năm 2010, Luật giáo dục, các Quy chế đào tạo hệ CĐN, TCN và các quy định nội bộ của Trường (thời gian không quá 60 phút);

b) Môn Ngoại ngữ: (1 trong 4 thứ tiếng: Anh, Nga, Pháp, Trung) trình độ A (thời gian không quá 60 phút).

c) Môn Tin học trình độ A (thời gian thi không quá 45 phút) nội dung Tin học văn phòng;

d) Thi tay nghề: thực hành kỹ năng nghề thời gian 1 tiết trong mô đun đã chuẩn bị, hoặc làm ra 1 sản phẩm;

e) Thi giảng môn chuyên môn: soạn giảng một mô đun sau đó giảng 45 phút (giảng 1 tiết) trong mô đun đã chuẩn bị.

3. Ngạch Cán sự, Chuyên viên

a) Thi hiểu biết chung, nội dung Luật viên chức năm 2010 và các qui định nội bộ của Trường (thời gian thi không quá 60 phút).

b) Môn Ngoại ngữ: thi 1 trong 4 thứ tiếng như ngạch giảng viên.

Ngạch Chuyên viên (công chức loại A1); Ngạch Cán sự (công chức loại B) thời gian thi không quá 60 phút.

c) Tin học văn phòng: tùy theo từng công việc Nhà trường sẽ có qui định cụ thể (từ trình độ A, B đến đại học và thời gian thi không quá 60 phút).

d) Môn chuyên môn: Thi viết hoặc phỏng vấn trực tiếp.

4. Các trường hợp miễn thi

a) Môn Ngoại ngữ: đối với ứng viên đã học và viết luận văn, luận án bằng 1 trong 4 thứ tiếng: Anh, Nga, Pháp, Trung; hoặc có bằng 2 đại học ngoại ngữ.

b) Môn Tin học: những ứng viên tốt nghiệp Đại học khối ngành tin học.

Ghi chú: Cán bộ, viên chức đang làm việc tại Trường có nhu cầu chuyển sang làm việc cùng ngạch ở đơn vị khác trong Trường, được đơn vị đang công tác chấp nhận, được Hiệu trưởng đồng ý, phải kiểm tra chuyên môn theo yêu cầu của đơn vị tiếp nhận. (Trường hợp do Hiệu trưởng điều động, không áp dụng quy định này)

5. Cách tính điểm

Các môn thi được tính theo thang điểm 100. Điểm đạt yêu cầu 50/100 điểm. Môn Tin học và môn Ngoại ngữ là hai môn xét điều kiện, nhưng được xét khi nhiều người bằng điểm.

Môn thi chuyên môn của ngạch giảng viên, ứng viên trình bày trực tiếp, viết lên bảng bằng phấn và được dùng các thiết bị hỗ trợ như: Projecter, Polyluxe,...

Cách cho điểm:

+ Kiến thức chuyên môn:	60 điểm
+ Phương pháp trình giảng:	25 điểm
+ Xử lý tình huống, trả lời câu hỏi của Hội đồng:	10 điểm
+ Hình thức:	05 điểm

Điều 7. Tuyển dụng

1. Thu nhận hồ sơ và thi tuyển

a) Nhà trường thu nhận hồ sơ của các ứng viên và tổ chức thi tuyển theo thông báo trên trang WEB của trường. Trường hợp đặc biệt do Hiệu trưởng Quyết định sau khi hội ý trong Hội đồng tuyển dụng.

b) Nhà trường thông báo công khai về tiêu chuẩn, điều kiện, số lượng, chức danh cần tuyển và nội dung của hồ sơ dự tuyển trên các phương tiện thông tin đại chúng.

c) Với những ứng viên là sinh viên tốt nghiệp xuất sắc, hoặc có trình độ tiến sĩ Nhà trường sẽ ký hợp đồng làm việc tạm thời trong thời gian chờ tuyển dụng.

d) Lệ phí xét tuyển và thi tuyển: 500.000đồng/đợt

e) Hồ sơ dự tuyển gồm:

- + Sơ yếu lý lịch có xác nhận của chính quyền địa phương;
- + Các loại văn bằng, chứng chỉ (phô tô có chứng thực);
- + Bảng điểm (phô tô có chứng thực);
- + Đơn xin dự tuyển (viết tay);
- + Các giấy tờ ưu tiên (nếu có)

2. Thông báo tuyển dụng

Chậm nhất 45 ngày kể từ khi kết thúc kỳ thi tuyển, 30 ngày kể từ khi kết thúc kỳ xét tuyển, Nhà trường công bố kết quả tuyển dụng và kết quả trúng tuyển tại phòng Tổ chức – Hành chính, trên website của Trường và gửi giấy thông báo cho người dự tuyển.

3. Hội đồng sơ tuyển của các đơn vị

a) Nguyên tắc

Hội đồng tuyển dụng làm việc theo nguyên tắc tập thể, biểu quyết theo đa số. Người có vợ, chồng, con, anh, chị em ruột tham gia dự tuyển không được tham gia Hội đồng.

b) Nhiệm vụ

Nhiệm vụ của Hội đồng:

- + Nghiên cứu hồ sơ dự tuyển;
- + Lập đề cương, nội dung kiểm tra chuyên môn gửi về Hội đồng tuyển dụng nhà trường;
- + Tổ chức đánh giá chuyên môn, nghiệp vụ của người dự tuyển;
- + Đánh giá: ý thức, thái độ, trách nhiệm với nghề nghiệp;
- + Lập danh sách và báo cáo kết quả sơ tuyển với Hội đồng tuyển dụng cấp trường;

c) Thành phần

Hội đồng tuyển dụng có 03 hoặc 05 thành viên, được thành lập mỗi lần tuyển dụng, gồm:

- + Chủ tịch Hội đồng là Trưởng hoặc Phó các đơn vị;
- + Phó Chủ tịch Hội đồng là Phó trưởng các đơn vị hoặc tổ trưởng, phó tổ trưởng chuyên môn;
- + Các uỷ viên là công chức, viên chức có cùng chuyên môn (ít nhất có thâm niên công tác từ 2 năm trở lên) do chủ tịch Hội đồng lựa chọn;
- + Uỷ viên kiêm Thư ký Hội đồng là do Chủ tịch Hội đồng chỉ định.

4. Hội đồng tuyển dụng cấp trường

a) Nguyên tắc

Hội đồng tuyển dụng làm việc theo nguyên tắc tập thể, biểu quyết theo đa số. Người có vợ, chồng, con, anh, chị em ruột tham gia dự tuyển không được tham gia Hội đồng và các Ban giúp việc.

b) Nhiệm vụ

- Nhiệm vụ của Hội đồng:
 - + Thông báo công khai kế hoạch tuyển dụng;
 - + Tổ chức ra đề thi, thành lập Ban đề thi, Ban coi thi, Ban chấm thi;
 - + Tiếp nhận và xét hồ sơ dự tuyển; tổ chức sơ tuyển, công bố danh sách những người đủ điều kiện và tiêu chuẩn dự tuyển;
 - + Tổ chức và chỉ đạo kỳ thi (coi thi, chấm thi) theo đúng qui định của Hội đồng tuyển dụng, căn cứ vào kết quả của Hội đồng tuyển dụng Chủ tịch Hội đồng ra quyết định tuyển dụng;
 - + Giải quyết khiếu nại tố cáo của người dự tuyển;
- Nhiệm vụ của các Ban giúp việc: theo quyết định của Chủ tịch Hội đồng.

c) Thành phần

- Hội đồng tuyển dụng có 05 hoặc 07 thành viên, được thành lập mỗi lần tuyển dụng, gồm:

- + Chủ tịch Hội đồng là Hiệu trưởng Nhà trường;
- + Phó Chủ tịch Hội đồng là một phó HT chuyên môn;
- + Ủy viên thường trực là Trưởng phòng TC – HC;
- + Các uỷ viên Hội đồng gồm: đại diện lãnh đạo các tổ chức chuyên ngành được tuyển dụng, Chủ tịch hoặc Phó chủ tịch công đoàn trường;
- + Ủy viên kiêm Thư ký hội đồng là chuyên viên phụ trách tuyển dụng của phòng TC- HC.

- Giúp việc cho hội đồng tuyển dụng có các Ban coi thi, Ban chấm thi, ... do Hiệu trưởng quyết định.

* Riêng với Ban chấm thi môn chuyên môn của ngành giảng viên bao gồm:

- Trưởng ban: Hiệu trưởng hoặc Phó hiệu trưởng
- Phó trưởng ban: Trưởng hoặc Phó trưởng khoa chuyên môn
- Ủy viên: Trưởng hoặc Phó trưởng phòng Tổ chức – Hành chính
- Ủy viên: Trưởng hoặc Phó trưởng Bộ môn có ứng viên dự thi
- Ủy viên: Giảng viên có cùng chuyên môn với chỉ tiêu được tuyển.
- Thư ký giúp việc là chuyên viên phòng TC- HC.

5. Người trúng tuyển

a) Người được xét trúng tuyển phải là người thi đủ các môn thi và có số điểm của mỗi môn thi từ 50 điểm trở lên, không kể điểm ưu tiên.

b) Những người trúng tuyển là những người có tổng số điểm cao hơn tính từ trên xuống, kể cả điểm ưu tiên, cho đến hết chỉ tiêu được tuyển của đơn vị hoặc tiểu ban và điểm môn chuyên môn phải đạt từ 7 điểm trở lên (áp dụng cho ngành giảng viên, giáo viên).

c) Trường hợp có nhiều người thi có số điểm bằng nhau ở chỉ tiêu cuối cùng được tuyển thì hội đồng tuyển dụng quyết định hình thức tuyển chọn.

d) Người được trúng tuyển phải hoàn chỉnh hồ sơ theo yêu cầu của Nhà trường.

6. Hợp đồng làm việc

a) Chậm nhất sau 30 ngày kể từ ngày công bố kết quả tuyển dụng, người trúng tuyển phải đến trường để ký hợp đồng làm việc. Trường hợp có lý do chính đáng mà không thể đến được theo đúng thời hạn thì phải làm đơn xin gia hạn và được Nhà trường đồng ý. Quá thời hạn trên thì coi như đương sự bỏ. Trong trường hợp đó, Nhà trường hủy bỏ kết quả tuyển dụng.

b) Các hình thức ký hợp đồng

- Hợp đồng lần đầu: thời gian thử việc đối với chuyên viên là 12 tháng, Cán sự là 6 tháng và viên chức loại C là 3 tháng (theo Nghị định 29/2012/NĐ-CP ngày 12 tháng 04 năm 2012).

- Sau khi hết thời gian thực hiện hợp đồng làm việc lần đầu, người đạt yêu cầu được tiếp tục ký hợp đồng làm việc, cụ thể như sau: Hợp đồng làm việc có thời hạn từ đủ 12 tháng đến 36 tháng được ký kết tiếp. Đối với các trường hợp đã có từ hai lần liên tiếp trở lên ký hợp đồng làm việc có thời hạn thì lần ký hợp đồng tiếp theo là Hợp đồng làm việc không xác định thời hạn. Trong những trường hợp đặc biệt Hiệu trưởng có thể ký Hợp đồng làm việc không xác định hạn ngay từ lần ký Hợp đồng làm việc lần 1.

- Trong thời gian thử việc, người lao động đạt trình độ chuẩn theo quy định được hưởng 85% bậc lương khởi điểm của ngạch tuyển dụng, nếu có học vị Thạc sĩ được hưởng 85% lương bậc 2 và có học vị Tiến sĩ được hưởng 100% lương bậc 3 của ngạch tuyển dụng. Người trúng tuyển đã hoàn thành nghĩa vụ quân sự, Thanh niên xung phong được hưởng 100% lương của ngạch tuyển dụng, người được tuyển dụng còn được hưởng các khoản thu nhập khác theo quy chế chi tiêu nội bộ của Nhà trường.

- Thời gian thử việc không được tính vào thời gian xét nâng bậc lương, chưa được đi đào tạo dài hạn trong và ngoài nước.

- Đối với những hợp đồng chờ thi tuyển chỉ được hưởng 85% lương của ngạch tuyển dụng ứng với bậc đào tạo.

- Người trúng tuyển ngạch giảng viên, giáo viên trong thời gian tối đa 03 năm phải thi đỗ (có đầu vào) Cao học. Quá thời gian trên, nếu không thi đỗ cao học, Nhà trường sẽ xem xét chấm dứt hợp đồng lao động hoặc chuyển ngạch viên chức.

Điều 8. Điều khoản thi hành

Quy định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế cho các quy định trước đây về công tác tuyển dụng của Trường.

Các trường hợp đặc biệt khác do Hiệu trưởng quyết định.

HIỆU TRƯỞNG